UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134 /KH-UBND	*Hưng Yên, ngày 17 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" tỉnh Hưng Yên lần thứ 15 – năm 2027 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"; Quyết định số 794/QĐ-BYT ngày 27/3/2026 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" lần thứ 15 - năm 2027; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" (sau đây gọi tắt là TTND, TTUT) tỉnh Hưng Yên lần thứ 15 - năm 2027, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Xét chọn, tôn vinh những thầy thuốc có đủ phẩm chất, nhiều cống hiến xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và uy tín nghề nghiệp để trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 15 - năm 2027.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức xét tặng tại các cấp Hội đồng bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục được quy định tại Nghị định số 25/2024/NĐ-CP;

- Quy trình xét chọn bảo đảm phải theo nguyên tắc: dân chủ, công khai và khách quan, phát huy tinh thần dân chủ trong việc giới thiệu và xét chọn danh hiệu vinh dự Thầy thuốc;

- Hội đồng các cấp làm việc bảo đảm đúng tiến độ thời gian theo quy định tại Kế hoạch này;

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng được xét tặng

Đối tượng được xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP, gồm:

- Bác sĩ, dược sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, lương y, lương dược, cán bộ quản lý y tế quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng;

- Kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền quy định tại các điểm đ, e, g, h và k khoản 1 Điều 26 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.

2. Nguyên tắc, yêu cầu trong xét tặng

Nguyên tắc xét tặng thực hiện theo Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 3 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP. Trong đó lưu ý:

- Các thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTUT phải là thành tích đạt được trong thời gian công tác trong ngành y tế**. Chỉ được lấy thành tích khen thưởng theo công trạng** làm điều kiện, tiêu chuẩn để đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTUT.

- Không xét tặng danh hiệu TTND, TTUT cho cá nhân **đã bị hình thức kỷ luật từ cảnh cáo** trở lên.

- Chưa xem xét đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTUT cho cá nhân đang trong thời hiệu thi hành hình thức kỷ luật khiển trách hoặc có liên quan đến các vụ, việc mà cơ quan có thẩm quyền đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc đang có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, xử lý hoặc có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực do các cơ quan truyền thông, báo chí phản ánh đang được xác minh, làm rõ.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu TTND, TTUT

Thực hiện theo quy định Điều 65 Luật Thi đua khen thưởng; Điều 8 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP *(có hướng dẫn tại Phần I Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

4. Cách tính thời gian công tác, thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế: Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 65 Luật Thi đua khen thưởng; Điều 4 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP *(có hướng dẫn tại Phần II Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

5. Thành lập hội đồng, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc

5.1. Thành lập Hội đồng

Hội đồng xét tặng danh hiệu TTND, TTUT thành lập theo 03 cấp: Hội đồng cấp cơ sở; Hội đồng cấp tỉnh; Hội đồng cấp Nhà nước. Trong đó:

1) Hội đồng cấp cơ sở*:* Thành lập tại các cơ sở y tế, cơ quan, đơn vị có cá nhân đề nghị xét tặng TTND, TTUT gồm:

a) Hội đồng cấp cơ sở tại xã, phường: Thực hiện theo quy định tại Điều 28, Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế như sau :

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm thành lập Hội đồng cấp cơ sở tại xã, phường để xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" cho các cá nhân đã và đang công tác tại cơ sở y tế thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP. Đối với Ủy ban nhân dân xã, phường không đủ điều kiện thành lập Hội đồng cấp cơ sở tại xã, phường, gửi hồ sơ xét tặng về Hội đồng cấp cơ sở tại Sở Y tế.

- Số lượng thành viên Hội đồng có từ 05 đến 07 thành viên. Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã; Phó Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có chức năng quản lý nhà nước về y tế; Ủy viên Hội đồng là người đứng đầu cơ sở y tế cấp xã; công chức cấp xã phụ trách lĩnh vực y tế; công chức cấp xã phụ trách lĩnh vực thi đua khen thưởng và đại diện một số "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" (nếu có).

- Đối tượng xét tặng là các cá nhân đã và đang công tác tại các Trạm y tế xã, phường và các cơ sở y tế tư nhân đóng trên địa bàn.

b) Hội đồng cấp cơ sở tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; bệnh viện tư nhân, các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP, như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng: Từ 09 đến 11 thành viên;

- Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng là thủ trưởng đơn vị; Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo đơn vị và Chủ tịch công đoàn đơn vị; ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo một số khoa, phòng, ban, phân xưởng, bộ phận trực thuộc, đại diện một số TTND, TTUT (nếu có);

- Đối tượng xét tặng là các cá nhân đã, đang công tác tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; bệnh viện tư nhân, doanh nghiệp sản xuất dược phẩm.

c) Hội đồng cấp cơ sở tại Sở Y tế.

- Số lượng thành viên Hội đồng: Từ 09 đến 11 thành viên;

- Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Y tế; Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn và Phó Giám đốc Sở Y tế; ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo một số phòng, ban, đơn vị liên quan và đại diện một số "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" (nếu có);

- Đối tượng xét tặng là các cá nhân đã, đang công tác tại cơ quan Sở Y tế và các đơn vị y tế thuộc địa bàn tỉnh, không đủ điều kiện thành lập Hội đồng cấp cơ sở.

2) Hội đồng cấp tỉnh: Thành lập theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng: Từ 11 đến 15 thành viên;

- Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đại diện lãnh đạo Sở Y tế;

- Các ủy viên Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Y tế; đại diện lãnh đạo: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, đơn vị phụ trách công tác thi đua - khen thưởng của Sở Y tế, một số đơn vị thuộc/trực thuộc Sở Y tế; đại diện Hội nghề nghiệp về y, dược và một số "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú".

5.2. Nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 10 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP.

6. Hồ sơ xét tặng

6.1. Hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú", "Thầy thuốc nhân dân"

- Thành phần hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP *(có hướng dẫn cụ thể tại Phần III Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

- Số lượng hồ sơ: **03 bộ** *(01 bộ lưu tại Sở Y tế; 02 bộ gửi lên Hội đồng đồng cấp nhà nước).*

6.2. Hồ sơ Hội đồng cấp dưới gửi lên Hội đồng cấp trên

- Thành phần hồ sơ xét tặng gửi Hội đồng cấp trên: Thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP *(có hướng dẫn cụ thể tại Phần III Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

- Số lượng hồ sơ: **01 bộ** gồm: Tờ trình, danh sách, biên bản, báo cáo, quyết định theo Khoản 6 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP và **03 bộ** hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng.

7. Trình tự xét tặng của Hội đồng

- Trình tự xét tặng của Hội đồng cấp cơ sở: Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP *(có hướng dẫn cụ thể tại Phần IV Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

- Trình tự xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP *(có hướng dẫn cụ thể tại Phần V Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

8. Trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu đơn vị, cá nhân đề nghị

- Tập thể, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các xã, phường có thầy thuốc đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị lên cấp trên, đồng thời có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về việc triển khai thực hiện xét tặng danh

hiệu TTND, TTƯT lần thứ 15 - năm 2027 theo quy định tại Nghị định số 25/2024/NĐ-CP.

- Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã kê khai trong hồ sơ.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Hội đồng cấp cơ sở

- Hội đồng cấp cơ sở tiến hành trình tự, thủ tục các bước thẩm định, xét hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTUT theo đúng quy định.

- Thời gian thực hiện: **Từ ngày 15/4/2026 đến ngày 30/6/2026.**

- Thời hạn gửi hồ sơ xét tặng:

+ Hội đồng cơ sở tại xã, phường, Hội đồng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân, các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm gửi hồ sơ bản cứng và bản mềm về Hội đồng cơ sở tại Sở Y tế (qua Phòng Tổ chức cán bộ): **Trước ngày 10/5/2026.**

+ Hội đồng cấp cơ sở tại Sở Y tế gửi lên Hội đồng cấp tỉnh: **Chậm nhất là ngày 01/7/2026** *(tính theo dấu bưu điện).*

2. Hội đồng cấp tỉnh

- Hội đồng cấp tỉnh *(Sở Y tế - Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh)* tiến hành trình tự, thủ tục các bước thẩm định, xét hồ sơ do Hội đồng cấp cơ sở đề nghị theo quy định.

- Thời gian thực hiện: **Từ ngày 01/7/2026 đến ngày 15/9/2026.**

- Thời hạn thực hiện thông báo kết quả xét chọn của Hội đồng cấp tỉnh trên các phương tiện thông tin của tỉnh: 10 ngày sau khi Hội đồng cấp tỉnh họp xét.

- Thời hạn Hội đồng cấp tỉnh gửi hồ sơ lên Hội đồng cấp Nhà nước: **Chậm nhất là ngày 15/9/2026** (tính theo dấu bưu điện).

3. Tổ chức Lễ trao tặng

- Tổ chức thực hiện Lễ công bố quyết định và tôn vinh các thầy thuốc được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu TTND, TTUT vào dịp kỷ niệm 72 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/02.

- Thời gian thực hiện: **Từ ngày 01/02/2027 đến ngày 27/02/2027.**

III. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức xét tặng danh hiệu TTND, TTUT lần thứ 15-2027 thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP; Thông tư số 143/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị định số 25/2024/NĐ-CP; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 794/QĐ-BYT của Bộ Y tế và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động đã và đang công tác trong ngành Y tế thuộc đối tượng xét tặng theo quy định.

- Thành lập Hội đồng cấp cơ sở Sở Y tế, tổ chức xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng và tổ thư ký giúp việc xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT cấp tỉnh; nhận và tổng hợp hồ sơ của Hội đồng cấp cơ sở; thẩm định hồ sơ các Hội đồng đề nghị, chuẩn bị các điều kiện, tham mưu tổ chức họp Hội đồng xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT cấp tỉnh.

- Hoàn thiện hồ sơ Hội đồng cấp tỉnh trình Hội đồng cấp Nhà nước.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở, bệnh viện tư nhân, các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm và các cơ quan, đơn vị có cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTUT :

+ Thành lập Hội đồng cấp cơ sở xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", Thầy thuốc ưu tú" lần thứ 15 - năm 2027.

+ Tổ chức các phiên họp của Hội đồng cấp cơ sở.

+ Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc xét tặng danh hiệu theo thẩm quyền (nếu có).

+ Hoàn thiện hồ sơ xét tặng danh hiệu TTND, TTUT trình Hội đồng cấp tỉnh (qua Sở Y tế) bảo đảm thành phần, số lượng và thời gian theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành

- Phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị định số 25/2024/NĐ-CP; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 794/QĐ-BYT của Bộ Y tế và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức tại các đơn vị trực thuộc có đối tượng xét tặng.

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai kế hoạch xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT lần thứ 15 - năm 2027 theo quy định.

3. Sở Tài chính: Tham mưu bố trí kinh phí cho việc triển khai các hoạt động xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh và các chi phí khác liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Xây dựng, triển khai kế hoạch xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT lần thứ 15 - năm 2027 trên địa bàn.

- Thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT cấp xã, phường; nhận và tổng hợp, thẩm định hồ sơ của các cơ sở y tế đề nghị; tham mưu tổ chức họp Hội đồng xét tặng danh hiệu TTND, TTƯT cấp xã, phường; hoàn thiện hồ sơ nộp Hội đồng cấp tỉnh (qua Sở Y tế) bảo đảm thời gian theo quy định.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên: Phối hợp với Sở Y tế đẩy mạnh và tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, kế hoạch triển khai xét tặng danh hiệu TTND, TTUT lần thứ 15 – năm 2027 trên địa bàn tỉnh.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên hệ với Sở Y tế để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các trường Đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Hội Đông y tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Phạm Văn Nghiêm

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG XÉT TẶNG
"THẦY THUỐC NHÂN DÂN", "THẦY THUỐC ƯU TÚ"
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG "THẦY THUỐC NHÂN DÂN", "THẦY THUỐC ƯU TÚ"

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú"

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" quy định tại Khoản 3 Điều 65 Luật Thi đua khen thưởng như sau:

Danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" để tặng cho cá nhân **đạt các tiêu chuẩn sau đây:**

a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu người bệnh, có tài năng, có nhiều thành tích xuất sắc trong nghề, được người bệnh, đồng nghiệp và nhân dân tin cậy, kính trọng;

c) **Có thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật** trong ngành y tế từ **15 năm trở lên**; **đối với cán bộ quản lý y tế** thì phải có thời gian công tác trong ngành y tế từ **20 năm trở lên**, trong đó có từ **10 năm trở lên** trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế.

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" quy định tại Điều 8 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP như sau:

Cá nhân không thuộc đối tượng tại khoản 4 Điều 8 phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng, có tài năng xuất sắc trong nghiên cứu, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ về y tế, **đạt được một trong các tiêu chuẩn sau**:

a) Chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

b) Là thành viên nghiên cứu chính thực hiện ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

c) Là thư ký ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

d) Là thành viên nghiên cứu chính thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở

lên;

đ) Là chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở và thành viên nghiên cứu chính thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

e) Là tác giả ít nhất 01 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi được bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận.

Không yêu cầu áp dụng tiêu chuẩn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ, sáng kiến đối với cá nhân công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và công tác trong các lĩnh vực: phong, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, cấp cứu 115, hồi sức cấp cứu hoặc công tác trong các cơ sở giam giữ.

2. Cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP phải có thành tích xuất sắc trong công tác y tế, **đạt một trong các tiêu chuẩn sau:**

a) Đã được tặng Huân chương Lao động hoặc Huân chương Bảo vệ Tổ quốc từ hạng Ba trở lên;

b) Đã được tặng ít nhất 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

c) Đã được tặng ít nhất 03 Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh;

d) Đã ít nhất 02 lần được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, tỉnh và ít nhất 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh;

đ) Đã ít nhất 06 lần được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên.

3. **Cá nhân là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu** được bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý trên 36 tháng tính từ khi được bổ nhiệm đến thời điểm nộp hồ sơ, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên nếu tham gia xét tặng danh hiệu TTND, TTUT thì **tập thể do cá nhân quản lý** phải **đạt một trong các tiêu chuẩn sau**:

a) 03 năm liền kề năm đề nghị xét tặng được công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" hoặc "Đơn vị tiên tiến", trong đó có 02 lần đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" hoặc "Đơn vị quyết thắng";

b) Đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên.

4. Cá nhân công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ ngoài đạt các tiêu chí quy định tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng **phải đạt được các tiêu chuẩn sau**: có ít nhất 05 năm tính đến thời điểm xét tặng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ **03 năm trở lên** được công nhận **hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** và được tặng Bằng khen cấp bộ, ban,

ngành, tỉnh ít nhất 01 lần.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân"

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân" quy định tại Khoản 2 Điều 65 Luật Thi đua khen thưởng như sau:

Danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân" để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 65 đã được tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" **đạt các tiêu chuẩn sau đây:**

a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu người bệnh, có tài năng và có nhiều thành tích xuất sắc trong phòng bệnh, chữa bệnh, phát triển khoa học, kỹ thuật về y tế, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, có ảnh hưởng rộng rãi trong Nhân dân, được người bệnh và đồng nghiệp tin cậy, kính trọng;

c) **Có thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế** từ **20 năm** trở lên; **đối với cán bộ quản lý y tế** thì phải có thời gian công tác trong ngành y tế từ **25 năm trở lên**, trong đó có từ **15 năm trở lên** trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế.

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân" quy định tại Điều 9 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP như sau:

1. Các tiêu chuẩn quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Có tài năng xuất sắc trong nghiên cứu, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ về y tế, **đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:**

a) Là chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

b) Là thành viên nghiên cứu chính thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

c) Là tác giả ít nhất 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi được bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận;

d) Là tác giả hoặc đồng tác giả ít nhất 01 sáng chế ứng dụng trong lĩnh vực y tế được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học Công nghệ cấp chứng nhận độc quyền sáng chế.

3. Có thành tích xuất sắc trong công tác y tế góp phần cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, **đạt một trong các tiêu chuẩn sau:**

a) Đã được phong tặng danh hiệu "Anh hùng lao động" hoặc "Anh hùng lực lượng vũ trang";

b) Đã được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc;

c) Đã được tặng Huân chương Lao động hoặc Huân chương Bảo vệ Tổ quốc từ hạng Ba trở lên;

d) Đã được tặng 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và ít nhất 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh.

PHẦN II. CÁCH TÍNH THỜI GIAN CÔNG TÁC, THỜI GIAN TRỰC TIẾP LÀM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT Y TẾ

1. Cách tính thời gian công tác quy định tại khoản 4 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng như sau:

Thời gian công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được nhân **hệ số 02** khi tính thời gian công tác để xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú.

2. Cách tính thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế quy định tại Điều 4 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP như sau:

1. Khi tính thời gian công tác để xét tặng danh hiệu TTND, TTUT, cá nhân công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được **nhân hệ số** theo quy định tại khoản 4 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Thời gian công tác của cá nhân làm chuyên môn kỹ thuật y tế tại các chiến trường B, C, K; chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và quân tình nguyện Việt Nam tại Lào và Campuchia hoặc tham gia nghĩa vụ quốc tế được nhân hệ số 1,5 khi tính thời gian công tác để xét tặng danh hiệu TTND, TTUT.

3. Thời gian công tác trong các lĩnh vực đặc thù của ngành y tế gồm: phong, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, cấp cứu 115, hồi sức cấp cứu và công tác tại cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trường giáo dưỡng được nhân hệ số 1,5 khi tính thời gian công tác để xét tặng danh hiệu TTND, TTUT.

4. Cách tính thời gian đối với các cá nhân làm công tác quản lý y tế tại các cơ sở y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất dược phẩm, nghiên cứu y dược (sau đây gọi tắt là cơ sở y tế) vẫn trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế như sau:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ sở y tế thì được nhân hệ số tối đa không quá 0,5 đối với mỗi năm giữ chức vụ quản lý khi tính thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật và phải có văn bản phân công tham gia công tác chuyên môn;

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tại các phòng, ban, văn phòng của các cơ sở y tế thì được nhân hệ số tối đa không quá 0,5 đối với mỗi năm

giữ chức vụ quản lý khi tính thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật và phải có văn bản kiêm nhiệm công tác chuyên môn;

c) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, điều dưỡng trưởng khoa và tương đương trở lên tại các khoa, phòng, Trung tâm liên quan trực tiếp công tác chuyên môn thì được nhân hệ số tối đa không quá 0,7 đối với mỗi năm giữ chức vụ quản lý khi tính thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật và có xác nhận của đơn vị.

5. Thời gian cá nhân đi học không gắn với bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ y tế theo hình thức tập trung trên 12 tháng hoặc thời gian xin nghỉ không hưởng lương hoặc nghỉ thai sản, nghỉ ốm, nghỉ phép quá thời hạn theo quy định của pháp luật được tính là thời gian công tác trong ngành y tế nhưng không được tính là thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

6. Trường hợp cá nhân có sự chuyển đổi vị trí công tác, gián đoạn thời gian trực tiếp làm chuyên môn thì được cộng dồn các khoảng thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế và phải có xác nhận thời gian làm chuyên môn kỹ thuật y tế tại các cơ sở y tế đã công tác.

7. Trường hợp cá nhân làm công tác giảng dạy lâm sàng, cận lâm sàng, phòng chống dịch, bệnh tại các cơ sở thực hành khám bệnh, chữa bệnh thì phải có xác nhận của cơ sở thực hành khám bệnh, chữa bệnh và được đề nghị xét tặng tại đơn vị đang công tác. Trường hợp cá nhân làm công tác giảng dạy lâm sàng, cận lâm sàng, phòng chống dịch, bệnh tại nhiều cơ sở thực hành khám bệnh, chữa bệnh khác nhau thì được đề nghị xét tặng tại cơ sở có thời gian thực hành lâu nhất.

PHẦN III. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "THẦY THUỐC NHÂN DÂN", "THẦY THUỐC ƯU TÚ"

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP gồm:

a) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" theo Mẫu số 09 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan;

c) Bản sao giấy chứng nhận hoặc quyết định của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, bằng độc quyền sáng chế (nếu có);

d) Bản sao biên bản nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên; Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

đ) Xác nhận thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế. Trường hợp cơ sở y tế bị giải thể, sáp nhập thì cấp trên trực tiếp của đơn vị đó xác

nhận thời gian làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân" quy định tại Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP gồm:

a) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân" theo Mẫu số 08 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao Quyết định và Bằng chứng nhận phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú";

c) Các tài liệu quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP.

3. Hội đồng cấp dưới gửi 01 bộ hồ sơ lên Hội đồng cấp trên quy định tại Khoản 6 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu TTND, TTUT theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", 'Thầy thuốc ưu tú" theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Biên bản giới thiệu và kết quả lấy ý kiến theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

d) Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu xét tặng danh hiệu TTND, TTUT theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

đ) Danh sách trích ngang thành tích cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân" theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

e) Danh sách trích ngang thành tích cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

g) Báo cáo về quy trình xét tặng danh hiệu TTND, TTUT theo Mẫu số 07 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

h) Quyết định thành lập Hội đồng;

i) Hồ sơ thầy thuốc quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP.

PHẦN IV. TRÌNH TỰ XÉT TẶNG CỦA CÁC HỘI ĐỒNG CẤP CƠ SỞ

Trình tự xét tặng tại Hội đồng cấp cơ sở quy định tại Điều 16 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP như sau:

1) Cá nhân đề nghị xét tặng: Lập hoặc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ xét tặng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Nghị định này và gửi trực

tiếp hồ sơ xét tặng bản giấy (bản chính), đồng thời gửi đính kèm các tệp tin điện tử hoặc gửi hồ sơ xét tặng bằng hình thức trực tuyến hoặc qua đường bưu chính tới Hội đồng cấp cơ sở (qua Thường trực Hội đồng).

2) Thường trực Hội đồng cấp cơ sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Trình cấp có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở xét tặng danh hiệu TTND, TTUT và Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng;

b) Thẩm định về tính hợp lệ của các tài liệu có trong hồ sơ; tiếp nhận, tổng hợp phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức (nếu có) báo cáo người có thẩm quyền xử lý;

c) Lập danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng kèm theo bản trích ngang thành tích của từng cá nhân;

d) Trình Thủ trưởng đơn vị quyết định việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để lấy phiếu xác định mức độ tin cậy, kính trọng của người bệnh, đồng nghiệp đối với cá nhân đề nghị xét tặng (sau đây gọi tắt là phiếu). Hội nghị chỉ được coi là hợp lệ khi có ít nhất 3/4 số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trình độ trung cấp trở lên được triệu tập dự họp, trong đó có ít nhất 2/3 số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có trình độ trung cấp y, dược trở lên được triệu tập trong đơn vị tham gia Hội nghị. Đối với đơn vị có số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động từ 500 người trở lên, việc tổ chức giới thiệu và lấy phiếu do người đứng đầu đơn vị quyết định và hướng dẫn. Kết quả của việc lấy ý kiến phải được lập thành biên bản. Cá nhân đề nghị xét tặng phải đạt ít nhất 80% số người đồng ý trên tổng số người tham gia lấy ý kiến thì được đề nghị xem xét tại Hội đồng cấp cơ sở;

đ) Tổng hợp, gửi tài liệu quy định tại điểm c khoản này đến các thành viên của Hội đồng và tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

3) Hội đồng cấp cơ sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Hội đồng tiến hành họp và bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu TTND, TTUT. Các cá nhân đạt ít nhất 90% số phiếu đồng ý trên tổng số thành viên của Hội đồng theo quyết định thành lập thì được đưa vào danh sách trình Hội đồng cấp trên xem xét;

b) Thông báo bằng hình thức niêm yết công khai danh sách kết quả xét chọn của Hội đồng tại trụ sở làm việc của đơn vị và đưa lên trang thông tin điện tử của cơ quan trong thời hạn 10 ngày;

c) Trường hợp có phản ánh kiến nghị thì Hội đồng có trách nhiệm xem xét, báo cáo người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Sau khi hết thời hạn thông báo tại điểm b khoản này, Hội đồng cấp cơ sở hoàn thiện hồ sơ xét tặng trình Chủ tịch Hội đồng cấp cơ sở ký Tờ trình trình Hội đồng cấp bộ, tỉnh xem xét.

PHẦN V. TRÌNH TỰ XÉT TẶNG CỦA HỘI ĐỒNG CẤP TỈNH

1. Hội đồng cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ từ Hội đồng cấp cơ sở.

2. Thường trực Hội đồng cấp tỉnh tiếp nhận và thẩm định về thành phần và tính hợp lệ của các tài liệu có trong hồ sơ do Hội đồng cấp cơ sở trình; tiếp nhận, xem xét, báo cáo người có thẩm quyền giải quyết phản ánh kiến nghị liên quan đến việc xét tặng danh hiệu (nếu có); gửi tài liệu quy định tại các điểm đ, e, và g khoản 6 Điều 14 Nghị định này đến các thành viên của Hội đồng và tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

3. Hội đồng cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Họp và bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú". Các cá nhân đạt ít nhất 90% số phiếu đồng ý trên tổng số thành viên Hội đồng theo quyết định thành lập thì được đưa vào danh sách trình Hội đồng cấp trên xem xét;

b) Thông báo công khai kết quả xét chọn trên các phương tiện thông tin của tỉnh trong thời hạn 10 ngày;

c) Trường hợp có phản ánh kiến nghị thì Hội đồng có trách nhiệm xem xét, báo cáo người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Sau khi hết thời hạn thông báo tại điểm b khoản này, Hội đồng cấp cơ sở hoàn thiện hồ sơ xét tặng trình Chủ tịch Hội đồng tỉnh ký Tờ trình trình Hội đồng cấp Nhà nước xem xét.

4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến bằng văn bản trước khi trình Hội đồng cấp Nhà nước đối với các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" thuộc thẩm quyền quản lý và các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân".

---/---